

Số: 440/2024/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO**  
**ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông Nguyễn Cường

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Văn Tào

Bà Võ Thị Ngọc Dung

- **Thư ký phiên họp:** ông Phạm Văn Phong, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thắng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 22/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, khoản 2 Điều 116, Điều 143, Điều 144 Luật Tố tụng Hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính*”; giữa:

- **Người khởi kiện:** Ông Trần Văn H, sinh năm 1971 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: K T, Tổ D, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1983 Luật sư Công ty L1 - Đoàn Luật sư thành phố Đ. Địa chỉ: Số A đường C T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

**- Người bị kiện:**

+ Ủy ban nhân dân quận N, thành phố T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai N - Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ủy ban nhân dân quận N: Ông Nguyễn Văn T1 - Chức vụ: Bí thư Đảng ủy phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng, Địa chỉ: Số B H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

+ Chi cục Thuế khu vực S - N; Địa chỉ: Số C T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bộ Tư lệnh Vùng 3 Hải quân, Địa chỉ: **Số A Y, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.**

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bộ Hải quân: Luật sư **Đỗ Thành N1**, sinh năm 1958 và Luật sư **Nguyễn Huy H1**, sinh năm 1983 thuộc Công ty L2 và Cộng sự - **Đoàn Luật sư thành phố Đ**: Cùng địa chỉ: **Số B T, quận T, thành phố Đà Nẵng.**

+ Ủy ban nhân dân thành phố Đ

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Nguyên C** - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh H2** - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại **quận N, thành phố Đà Nẵng**, Địa chỉ: **Số D C, quận N, thành phố Đà Nẵng.**

+ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng: Địa chỉ: **Số A H, quận H, thành phố Đà Nẵng.**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phan Anh T2** - Chức vụ: Trưởng phòng Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố.

+ Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ: Địa chỉ: **Số E Q, quận H, thành phố Đ.**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Văn Tiên D** - Chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại **quận N, thành phố Đà Nẵng**; Địa chỉ: **Số D C, quận N, thành phố Đà Nẵng.**

Tại đơn kháng cáo không đề ngày tháng 6 năm 2024, người khởi kiện ông **Trần Văn H**, bà **Hồ Thị L** kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nói trên với lý do thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

Tại phiên họp phúc thẩm: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính nên Tòa án cấp sơ thẩm Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do hết thời hiệu khởi kiện là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 22/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

## **XÉT THẤY:**

[1]. Sau khi nhận Thông báo nộp phí trước bạ nhà đất, nộp tiền sử dụng đất, ông **Trần Văn H**, bà **Hồ Thị L** đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và được **UBND quận N** cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 242080, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 02903 ngày 25/10/2022; ông **H**, bà **L** đã biết được quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, nhưng đến ngày 10/11/2023 ông **Trần Văn H**, bà **Hồ Thị L** mới gửi

Đơn khởi kiện đến Tòa án là hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng Hành chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là đúng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông **H**, bà **L** như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 22/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

[2]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông **Trần Văn H**, bà **Hồ Thị L** phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 22/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**2.** Án phí phúc thẩm: ông **Trần Văn H**, bà **Hồ Thị L** phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được khấu trừ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001550 ngày 11/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### ***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tp. Đà Nẵng;
- VKSND Tp. Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự Tp. Đà Nẵng;
- Dương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đã ký**

**Nguyễn Cường**